MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Sự phát triển mạnh mẽ của CNTT và cuộc cách mạng công nghệ 4.0 mang đến các công nghệ đột phá như trí tuệ nhân tạo (AI), công nghệ mạng 5G, công nghệ sinh học, điện toán đám mây (Cloud Computing),…đang tác động đến nhiều khía cạnh của đời sống xã hội, mang đến những biến đổi sâu sắc và ảnh hưởng to lớn đến hầu hết các lĩnh vực. Trong lĩnh vực hành chính công với Cổng Dịch vụ công Quốc gia giúp tự động hóa nhiều quy trình, thủ tục hành chính, giảm thiểu thời gian, chi phí và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước. Trong lĩnh vực báo chí ra đời các hình thức báo chí mới như: báo điện tử, báo chí đa phương tiện,…giúp người dùng tiếp cận được nhiều nguồn thông tin đa dạng hơn một cách nhanh chóng thông qua mạng xã hội và internet. Trong lĩnh vực giáo dục, công nghệ 4.0 đã mở rộng cơ hội tiếp cận giáo dục đến với người học có thể tiếp cận giáo dục chất lượng cao thông qua các nền tảng học trực tuyến. Trong lĩnh vực kinh tế, 4.0 tự động hóa nhiều quy trình sản xuất, vận hành, giúp tiết kiệm chi phí, thời gian và nâng cao năng suất lao động.

Trong hoạt động kinh doanh, thương mại, hàng loạt các sàn thương mại điện tử đã tận dụng sự phát triển của công nghệ để tạo nên làn sóng kinh doanh như Uber, Airbnb, Grab, Shopee, Lazada, Tiki,... Nhờ sự phát triển của công nghệ, các bên tham gia không cần gặp mặt trực tiếp vẫn có thể GKHĐ thông qua các phương tiện điện tử như internet, email, ứng dụng trò chuyện,…. Nhiều loại hợp đồng có thể được ký kết theo hình thức này, như hợp đồng sử dụng dịch vụ ngân hàng, email, tra cứu dữ liệu, mua bán các sản phẩm hàng hóa điện tử,…Quy trình ký kết hợp đồng điện tử được đơn giản hóa và tự động hóa. Các nội dung hợp đồng, thanh toán và giao hàng,... đều được thực hiện dưới dạng điện tử và có thể có sự tham gia của bên thứ ba như trung gian thanh toán, nhà cung cấp dịch vụ chứng thực điện tử,... Do những đặc điểm riêng biệt của hợp đồng TMĐT nên việc xây dựng một khung pháp lý về hợp đồng TMĐT là cần thiết.

Kể từ năm 2005 đến nay, Việt Nam đã có nhiều nỗ lực trong việc tạo dựng một hành lang pháp lý cơ bản cho việc giao kết và thực hiện hợp đồng TMĐT, khởi đầu bằng việc

ban hành Luật Giao dịch điện tử năm 2005, Luật Công nghệ thông tin 2006, Luật Giao dịch điện tử 2023, Nghị định 52/2013/NĐ-CP hướng dẫn về thương mại điện tử và các văn bản pháp luật có liên quan được ban hành sau đã đóng góp lớn vào việc làm rõ các vấn đề liên quan đến giao kết và thực hiện hợp đồng TMĐT. Điều này đã tạo điều kiện thuận lợi hơn cho mọi tầng lớp trong xã hội tiếp cận và tham gia vào hoạt động kinh doanh trực tuyến một cách dễ dàng hơn, đồng thời gia tăng sự minh bạch và sự hiểu biết về các quy định pháp luật trong lĩnh vực này.

Tuy nhiên, cho đến thời điểm hiện tại, các quy định về hợp đồng thương mại điện tử chưa được quy định chi tiết và hướng dẫn trong một văn bản pháp lý riêng dẫn đến khó khăn trong quá trình giao kết và thực hiện hợp đồng. Giải quyết những vấn đề liên quan đến hợp đồng thương mại điện tử hiện nay chủ yếu dựa trên sự kết hợp của các quy định về hợp đồng điện tử, hợp đồng thương mại, thương mại điện tử và hợp đồng dân sự theo Luật Giao dịch điện tử 2023, Luật Thương mại 2005, BLDS 2015 và luật chuyên ngành trong một số trường hợp. Hợp đồng thương mại điện tử về bản chất có những đặc thù khác biệt so với những hợp đồng khác, vì vậy, việc thiếu một khung pháp lý hoàn thiện quy định về hợp đồng thương mại điện tử dẫn đến những khó khăn trong áp dụng trên thực tiễn.

Từ các vấn đề pháp lý còn tồn tại và thực trạng của hoạt động giao kết và thực hiện hợp đồng TMĐT hiện nay, việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống các quy phạm pháp luật về GKHĐ và thực hiện hợp đồng TMĐT là một nhucầu có tính cấp thiết. Với những lý do nêu trên, tác giả lựa chọn nghiên cứu đề tài: *"Giao kết, thực hiện hợp đồng thương mai điện tử ở Việt Nam – Thực tiễn và một số kiến nghị"* làm đề tài khoá luận tốt nghiệp.

2. Tình hình nghiên cứu đề tài

Cho đến thời điểm hiện tại đã có một số công trình nghiên cứu liên quan đến thương mại điện tử và hợp đồng thương mại điện như: Luận án Tiến sĩ của tác giả Lê Văn Thiệp với đề tài *"Pháp luật về thương mại điện tử ở Việt Nam hiện nay"*; Luận văn Thạc sĩ Nguyễn Khánh Hùng với đề tài *"Pháp luật giao kết hợp đồng trên Website thương mại điện tử"*. Một số bài viết như*: "Một số vấn đề pháp lý về hợp đồng điện tử trong thương*

mại điện tử" của Tạp chí điện tử Luật sư Việt Nam; bài viết *"Thương mại điện tử Việt Nam phát triển nhanh nhưng còn nhiều rào cản"* của Báo Đầu tư; bài viết "*Phát triển thương mại điện tử ở Việt Nam trong bối cảnh kinh tế số"* của tác giả Trần Anh Thư và Lương Thị Minh Phương trên Tạp chí Tài chính; bài viết *" Pháp luật về hợp đồng trong thương mại điện tử"* của tác giả Phí Mạnh Cường trên Tạp chí Quản lý nhà nước; bài viết *"Thực trạng pháp luật về hợp đồng thương mại điện tử ở Việt Nam và góp ý hoàn thiện"* của Tạp chí điện tử Luật sư Việt Nam. Ngoài ra còn nhiều bài viết có liên quan đến lĩnh vực nghiên cứu của tác giả trong các tạp chí như tạp chí Luật học, tạp chí Khoa học pháp lý, tạp chí Nhà nước và Pháp luật... được tác giả sử dụng làm tài liệu tham khảo.

Mặc dù các công trình nghiên cứu trên đã có đề cập đến một số khía cạnh liên quan đến hợp đồng TMĐT tại Việt Nam, nhưng chưa có công trình nghiên cứu nào thực sự tập trung vào việc phân tích một cách toàn diện và chuyên sâu về cả hai nội dung "Giao kết" và "Thực hiện" hợp đồng TMĐT dưới góc độ pháp luật về TMĐT, kết hợp với thực tiễn và đề xuất các giải pháp cụ thể. Điều này dẫn đến nhiều vướng mắc, thách thức trong việc áp dụng pháp luật vào thực tiễn giao dịch TMĐT, ảnh hưởng đến sự phát triển bền vững của TMĐT tại Việt Nam. Do đó, tác giả cho rằng việc nghiên cứu đề tài *"Giao kết, thực hiện hợp đồng thương mại điện tử tại Việt Nam - Thực tiễn và kiến nghị"* là mang tính cấp thiết và có ý nghĩa khoa học, thực tiễn quan trọng. Nghiên cứu này sẽ giúp hoàn thiện khung pháp lý về hợp đồng TMĐT, đảm bảo an toàn, minh bạch cho các giao dịch TMĐT, góp phần thúc đẩy TMĐT phát triển hiệu quả và bền vững tại Việt Nam.

3. Mục đích nghiên cứu đề tài

Mục đích của đề tài *"Giao kết, thực hiện hợp đồng thương mại điện tử tại Việt Nam - Thực tiễn và kiến nghị"* là nhằm phân tích và đánh giá thực trạng giao kết và thực hiện hợp đồng thương mại điện tử tại Việt Nam, nhận diện các vấn đề pháp lý mà các bên tham gia đang gặp phải, từ đó đưa ra các kiến nghị và giải pháp cụ thể nhằm cải thiện quy trình này. Nghiên cứu còn nhằm mục đích hoàn thiện khung pháp lý, cải tiến công nghệ, nâng cao nhận thức và kỹ năng của các bên liên quan nhằm tạo điều kiện thuận lợi

cho các hoạt động kinh doanh trực tuyến, thúc đẩy kinh tế số và tăng cường cạnh tranh trên thị trường quốc tế. Cuối cùng, nghiên cứu này mong muốn góp phần vào việc phát triển lĩnh vực thương mại điện tử tại Việt Nam, giúp các nhà hoạch định chính sách, doanh nghiệp và cá nhân hiểu rõ hơn về tình hình hiện tại và có những định hướng chiến lược phù hợp cho tương lai.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu đề tài

Khóa luận nghiên cứu các quy định của pháp luật Việt Nam và thực tiễn về giao kết hợp đồng thương mại điện tử ở Việt Nam, những quy định về giao kết hợp đồng thương mại điện tử và chữ ký điện tử trong hợp đồng thương mại điện tử.

Khoá luận thực hiện nghiên cứu trong phạm vi:

Về thời gian, đề tài chỉ nghiên cứu các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam, đồng thời nghiên cứu thực tiễn thực hiện pháp luật về *"Giao kết, thực hiện hợp đồng thương mại điện tử tại Việt Nam – Thực tiễn và kiến nghị"* trong khoảng thời gian từ năm 2005 đến nay.

Về không gian, đề tài nghiên cứu, thu thập thông tin, số liệu thực tiễn trên địa bàn cả nước.

5. Phương pháp tiến hành nghiên cứu

Trong quá trình nghiên cứu đề tài, tác giả đã sử dụng các phương pháp nghiên cứu sau:

Phương pháp phân tích: Phương pháp này tập trung vào việc phân tích và làm sáng tỏ các quy định của pháp luật hiện hành về vấn đề nghiên cứu.

Phương pháp khảo sát và tổng hợp: Phương pháp này chủ yếu tập trung ở Chương 2 để khảo sát thực tiễn nhận thức của NTD về giao kết và thực hiện hợp đồng TMĐT và thực trạng về gia kết và thực hiện hợp đồng TMĐT trong các giao dịch TMĐT. Từ đó, tác giả tổng hợp số liệu và phân tích, bên cạnh đó, tác giả còn tổng hợp thông tin từ nhiều

nguồn khác nhau để tạo ra một cái nhìn tổng thể và toàn diện về vấn đề. Việc sử dụng phương pháp này giúp đánh giá và trình bày dữ liệu một cách logic và có tổ chức.

Phương pháp luận: Phương pháp này nhằm tiếp cận chung để nghiên cứu lý thuyết của vấn đề.

Phương pháp so sánh: Phương pháp này dùng để làm nổi bật ưu, nhược điểm cũng như tìm ra sự giống nhau và khác nhau trong các quy định pháp luật thuộc nội dung đề tài nghiên cứu.

Phương pháp lịch sử: Phương pháp này giúp cho tác giả hiểu rõ tinh thần các quy định của pháp luật trong các thời kỳ lịch sử khác nhau, tìm ra nguyên nhân dẫn đến sự khác biệt đó.

6. Bố cục tổng quát của khoá luận:

Khoá luận được trình bày thành 2 chương:

- *Chương 1: Cơ sở lý luận chung về giao kết và thực hiện hợp đồng thương mại điện tử.*
- *Chương 2: Thực tiễn về giao kết và thực hiện hợp đồng thương mại điện tử và một số kiến nghị để hoàn thiện.*